

**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8**

(Thời gian từ 27/4/2020 đến 2/5/2020)

**CỦNG CỐ KIẾN THỨC BÀI HỊCH TƯỚNG SĨ (2 tiết)**  
(Trần Quốc Tuấn)  
(Tiết 93+94 theo KHDH)

**I. Câu hỏi ôn tập**

1. Trình bày những nét cơ bản về tác giả Trần Quốc Tuấn?
2. Nêu những đặc điểm chính của thể “hịch” (về hình thức, mục đích, tác động)?  
Nêu nội dung chính của văn bản “Hịch tướng sĩ”?
3. Nêu những nét đặc sắc về nghệ thuật của văn bản “Hịch tướng sĩ”?
4. Cảm nhận đoạn văn “Huống chi ta cùng các ngươi ... tai vạ về sau”. (SGK/57)
5. Cảm nhận đoạn văn “Ta thường tới bữa.... ta cũng vui lòng” (SGK/57)
6. Đọc đoạn văn “Các ngươi ở cùng ta.... cũng chẳng kém gì” (SGK/57)  
Dụng ý của Trần Quốc Tuấn khi nhắc lại quan hệ, cách đối xử của mình với các tướng sĩ dưới quyền trước khi phê phán các sai lầm của tướng sĩ là gì?

**II. Kiến thức trọng tâm**

1. Tác giả Trần Quốc Tuấn:

- Trần Quốc Tuấn (1231 – 1300 ), tước Hưng Đạo Vương, là một danh tướng kiệt xuất của dân tộc.
- Cuộc đời ông gắn với những chiến công hiển hách, những thắng lợi vẻ vang trong cuộc chiến chống giặc Mông – Nguyên xâm lược.
- Ông được nhân dân tôn là Đức Thánh Trần và lập đền thờ ở nhiều nơi trên đất nước ta.

2. Văn bản “Hịch tướng sĩ”:

a. Đặc điểm chính của thể “hịch”:

- Là thể văn nghị luận.
- Do vua chúa, tướng lĩnh hoặc thủ lĩnh một phong trào dùng để cổ động, thuyết phục, hoặc kêu gọi đấu tranh chống thù trong giặc ngoài.
- Kích động tình cảm, tinh thần người nghe, có tính chiến đấu cao.
- *Hịch tướng sĩ* được Trần Quốc Tuấn viết để kêu gọi tướng sĩ học tập *Binh thư yếu lược*, sẵn sàng đối phó với âm mưu của giặc Mông – Nguyên xâm lược nước ta lần thứ hai. (1285)

**b. Nội dung:** Đề kêu gọi, khích lệ tinh thần yêu nước, chống giặc ngoại xâm, *Hịch tướng sĩ* từng bước tác động đến tướng sĩ suy nghĩ về:

- Tinh thần trung quân ái quốc: gương những trung thần nghĩa sĩ trong sử sách Trung Quốc, kêu gọi tướng sĩ nhà Trần suy nghĩ về nghĩa vụ, trách nhiệm của bản thân đối với chủ tướng, cũng là đối với đất nước.

- Tinh thể đất nước: thái độ ngang ngược của giặc, âm mưu xâm lược của chúng đã bộc lộ rõ. Trong khi đó tướng sĩ nhà Trần vẫn bàng quan, không lo lắng cho hiểm họa xâm lăng đang đe dọa đất nước...

- Hành động mà các tướng sĩ phải làm: cảnh giác trước âm mưu xâm lược, tăng cường luyện tập Binh thư yếu lược; sẵn sàng chiến đấu chống kẻ thù.

**c. Nghệ thuật:** - Lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc bén. Luận điểm rõ ràng, luận cứ chính xác.

- Sử dụng phép lập luận linh hoạt (so sánh, bác bỏ...), chặt chẽ (từ hiện tượng đến quan niệm, nhận thức; tập trung vào một hướng từ nhiều phương diện).

- Sử dụng lời văn thể hiện tình cảm yêu nước mãnh liệt, chân thành gây xúc động trong người đọc.

**d. Ý nghĩa:** *Hịch tướng sĩ* nêu lên vấn đề nhận thức và hành động trước nguy cơ đất nước bị xâm lược.

### III. Bài tập vận dụng

1. *Bài “Hịch tướng sĩ” được viết vào khoảng thời gian nào?*

- A. Trước cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên lần thứ hai.
- B. Sau cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên lần thứ hai.
- C. Trước cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên lần thứ ba.
- D. Khi cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên kết thúc.

2. *Mục đích trực tiếp khi viết “Hịch tướng sĩ” của Trần Quốc Tuấn là gì?*

- A. Khích lệ tướng sĩ học tập “*Binh thư yếu lược*”.
- B. Khích lệ lòng yêu nước của tướng sĩ.
- C. Khích lệ lòng căm thù giặc của tướng sĩ.
- D. Khích lệ tinh thần quyết chiến quyết thắng.

3. *Dòng nào sau đây nói về chức năng của thể hịch?*

- A. Ban bố mệnh lệnh.
- B. Cổ động, thuyết phục.
- C. Công bố kết quả, chủ trương.
- D. Trình bày ý kiến, đề nghị.

4. **Những hình ảnh “quên ăn, mất ngủ, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa” thể hiện điều gì?**

- A. Lòng yêu thương tướng sĩ.
- B. Buồn vì những hành động, thái độ sai trái của tướng sĩ.
- C. Quyết chiến thắng kẻ thù xâm lược.
- D. Lòng yêu nước, căm thù giặc sâu sắc.

5. **Trần Quốc Tuấn nêu mối ân tình của mình với tướng sĩ nhằm mục đích gì?**

- A. Khích lệ ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của tướng sĩ.
- B. Bày tỏ tấm lòng yêu thương tướng sĩ.
- C. Đề tướng sĩ yên tâm đánh giặc cứu nước.
- D. Đề nêu cao vai trò chủ tướng của mình.

6. **Chứng minh Hịch tướng sĩ của TQT có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí và tình.**

7. **Viết đoạn văn Tổng – Phân – Hợp trình bày những suy nghĩ của em về nỗi lòng của vị chủ tướng qua đoạn trích “Ta thường tới bữa.... ta cũng vui lòng” (Trích Hịch tướng sĩ – Trần Quốc Tuấn)**

## **CỦNG CỐ KIẾN THỨC BÀI HÀNH ĐỘNG NÓI (Tiết 95 theo KHDH)**

### **I. Câu hỏi ôn tập**

1. Hành động nói là gì?
2. Có những kiểu hành động nói thường gặp nào?
3. Nêu các cách thực hiện hành động nói?

### **II. Kiến thức trọng tâm**

#### **1. Khái niệm**

Hành động nói là hành động được thực hiện bằng lời nói nhằm những mục đích nhất định.

#### **2. Những kiểu hành động nói thường gặp là**

- Hành động hỏi: *Bạn làm gì vậy?*
- Hành động trình bày ( báo tin, kể, tả, nêu ý kiến, dự đoán..) *Ngày mai trời sẽ mưa.*
- Hành động điều khiển ( cầu khiến, đe dọa, thách thức,...) *Bạn giúp tôi trực nhật nhé!*
- Hành động hứa hẹn. *Tôi xin hứa sẽ không đi học muộn nữa.*
- Hành động bộc lộ cảm xúc. *Tôi sợ mình sẽ không theo kịp mọi người.*

#### **3. Cách thực hiện hành động nói**

- **Cách dùng trực tiếp:** thực hiện bằng kiểu câu có chức năng phù hợp với mục đích nói vốn có của chúng. VD:

- + Câu trần thuật dùng để thực hiện hành động kể, tả, nêu nhận xét, trình bày...
- + Câu nghi vấn dùng để thực hiện hành động hỏi.
- + Câu cầu khiến dùng để thực hiện hành động cầu khiến.
- + Câu cảm thán dùng để thực hiện hành động bộc lộ cảm xúc.
- **Cách dùng gián tiếp:** thực hiện bằng kiểu câu có chức năng không phù hợp với mục đích nói vốn có của chúng. VD:
  - Tôi rất ghét những kẻ lừa nhác. (bộc lộ cảm xúc)
  - Hát thế này mà bảo là hay à? (hở phủ định)
  - Bạn mua giúp tôi quyển sách được không? (điều khiển)
- \* Cần phân biệt các kiểu *câu phân loại theo mục đích nói* (câu trần thuật, câu nghi vấn, câu cầu khiến và câu cảm thán) với các hành động nói.
- + Sự phân biệt các kiểu *câu phân loại theo mục đích nói* được xác định trên cơ sở dựa vào *hình thức cấu tạo* (dấu câu, từ ngữ đặc trưng) và chức năng vốn có của từng kiểu câu này.
- + Sự phân biệt các *hành động nói* lại lấy *mục đích* để làm cơ sở xác định.

### III. BÀI TẬP

#### 1. Xác định hành động nói cho những câu in đậm sau. Cho biết chúng thuộc nhóm hành động nào?

a. *Chị Dậu rón rén bưng một bát lớn đến chỗ chồng nằm:*

- **Thầy em hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột.**

b. *Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên cười hỏi:*

- **Hồng! Mà có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ mà không?**

c. *Chị Dậu nghiêng hai hàm răng:*

- **(1) Mà trời ngay chồng bà đi, (2) bà cho mà xem!**

d. *Thấy thế, tôi hốt hoảng quỳ xuống, nâng đầu Dé Choắt lên mà than rằng:*

- **Nào tôi đâu biết cơ sự lại ra nông nổi này!**

e. *Tôi nghe thấy thầy Ha-men bảo tôi:*

- **Phrăng ạ, thầy sẽ không mắng con đâu.**

g. *Có người khẽ nói:*

- **Bẩm, để có khi đê vỡ!**

#### 2. Đặt câu để thực hiện:

- Một hành động thuộc nhóm trình bày;
- Một hành động thuộc nhóm điều khiển;
- Hành động hỏi;
- Một hành động thuộc nhóm hứa hẹn;

- Một hành động thuộc nhóm bộc lộ cảm xúc;

**3. Những câu sau đây dùng để thực hiện hành động nói nào?**

a. *Em cam đoan những điều trên là đúng sự thật.*

b. *(1) Kính chào nữ hoàng. (2) Chắc bây giờ nữ hoàng đã thoải lòng rồi chứ?*

c. *Cháu van ông, nhà cháu vừa mới tỉnh được một lúc, ông tha cho!*

d. *Cảm ơn cụ, (nhà cháu đã tỉnh táo như thường).*

**4. Các hành động nói ở những câu sau được thực hiện trực tiếp hay gián tiếp?**

a. *(Thằng kia!) (1) Ông tưởng mày chết đêm qua, còn sống đây à? (2) Nộp tiền sưu! (3) Mau!*

b. *(1) Các con ơi, đây là lần cuối cùng thầy dạy các con.(2) Lệnh từ Béc-lin là từ nay chỉ dạy tiếng Đức ở các trường vùng An- dát và Lo-ren... (3) Thầy giáo mới ngày mai sẽ đến. (4) Hôm nay là bài học Pháp văn cuối cùng của các con. (5) Thầy mong các con hết sức chú ý.*